

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2019/HS-ST**
Ngày: 02/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thông Thái.

2. Ông: Phạm Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông: Hứa Hải Dương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/HSST, ngày 23/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn A** (Tên gọi khác: A Lô), sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố U1, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn B và bà: Trần Thị C; Vợ: Lê Thị D, sinh năm 1996 (đã ly hôn); con: có 01 người, sinh năm 2013; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án Tại bản án số 96/2015/HSST ngày 22/9/2015 của tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Lê Văn A 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/3/2017. (chưa được xóa án tích)

Bị cáo hiện tại ngoại tại thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Người bị hại: ông Hồ Văn E, sinh năm 1974

Nơi cư trú: khu phố U2, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Phúc F1, sinh năm 2000

Nơi cư trú: khu phố U3, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Bá F2, sinh năm 1972

Nơi cư trú: khu phố U4, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

3. Bà Trần Thị C, sinh năm 1970

Nơi cư trú: khu phố U1, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn E sinh năm 1974 là người thu mua phế liệu. Khoảng 18 giờ ngày 15/4/2019, E đang ở nhà tại khu phố U2, thị trấn U, huyện W thì Nguyễn Phúc F1 sinh năm 2000 mang 01 cuộn lưới B40 nói là lưới ở nhà không sử dụng nên mang đến bán cho E. E đồng ý mua sau đó đưa số tiền 68.000 đồng cho F1. Khoảng 5 phút sau, Nguyễn Bá F2 sinh năm 1972 phát hiện lưới B40 rào kiềng nhà của F2 bị mất nên F2 nhờ Lê Văn A (A lộ) sinh năm 1994 cùng đến các tiệm nhôm mũ để tìm kiếm. F2 chạy xe đến tiệm thu mua phế liệu của Hồ Văn E hỏi thì E lấy 01 cuộn lưới vừa mua được ra cho F2 xem và nói nếu cuộn lưới của F2 thì F2 mang cuộn lưới về. Lúc này A Lộ cũng vừa chạy đến, F2 hỏi người bán cuộn lưới cho Hồ Văn E là ai, E nói không biết. F2 nói giờ này đã trễ nên không chờ cuộn lưới về được, F2 và A lộ đi về. A Lộ đi lòng vòng thị trấn U để tìm người trộm cắp lưới của F2 nhưng không có nên A Lộ bỏ đi nhậu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 15/4/2019, A chạy xe mô tô biển số 86B1- 468.29 đến chân cầu Sông Lũy thuộc thị trấn U lấy 01 con dao lê dài khoảng 25 – 30 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mặt lưỡi khoảng 4cm. A cầm 01 con dao lê bỏ trên yên xe chạy đi đến tiệm thu mua phế liệu của Hồ Văn E, trên đường đi A Lộ gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) bắt xe đi nhờ nên A Lộ chở người thanh niên này cùng đến nhà E. A Lộ thấy 01 cuộn lưới B40 nên tiếp tục hỏi Hồ Văn E mua của ai, E nói không biết. Do tức giận nên A Lộ xuống xe lấy 01 cây dao lê chuẩn bị sẵn trước đó, A (A Lộ) giơ lên cao chém 01 nhát xuống người E, E đưa tay trái lên đỡ thì lưỡi lê trúng vào lòng bàn tay trái Hồ Văn E gây chảy máu. Người thanh niên đi cùng A lộ đến can ngăn, A Lộ nhờ người thanh niên đi cùng chở E đi đến bệnh viện đa khoa Phan Rí Cửa để điều trị vết thương. Sau khi gây thương tích A (A Lộ) đã ném bỏ 01 cây dao.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2019/TgT ngày 25/6/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Bình Thuận kết luận:

- Vết thương mặt lòng bàn tay trái, đứt gân gấp ngón II – III – IV – V, tổn thương thần kinh trụ giữa bàn tay trái đã được phẫu thuật điều trị nối thần kinh, nối gân hiện hạn chế vận động các ngón, để lại sẹo đã can thiệp y tế, kích thước: 12 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 115 x 4%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương bàn tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương

- Hạn chế vận động gấp duỗi các ngón bàn tay trái.

*** *Tại phiên tòa sơ thẩm:***

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 77/CT-VKS-TP ngày 20.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- ***Áp dụng:*** điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn A mức án từ **15 tháng đến 18 tháng tù**.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-TP ngày 20.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án “Cố ý gây thương tích”, xảy ra vào khoảng 23 giờ ngày 15.4.2019 tại khu phố U2, thị trấn U, huyện W. Do Lê Văn A bức tức Hồ Văn E không chỉ ra ai là người bán 01 cuộn lưới đã trộm cắp của Nguyễn Bá F2 nên Lê Văn A đã dùng 01 cây lê bằng kim loại, dài khoảng 25 – 30 cm chém 01 cái trúng vào bàn tay trái của Hồ Văn E gây thương tích 15%.

Vì vậy, Cáo trạng số 77/CT-VKS-TP ngày 20.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Hồ Văn E, chỉ vì tức giận nhất thời bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Hồ Văn E với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 59.000.000đ, bị hại đã xin bãi nại cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng trong khung hình phạt liên kề nhẹ hơn.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Lê Văn A và người bị hại Hồ Văn E đã tự thỏa thuận mức bồi thường là 59.000.000đ. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A **15 (mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02.10.2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Trí

